

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 16 THÁNG 09 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.396.745	2.307.792	4.800	19.200
2	Pmax (MW)	2387,5	516,1	0,200	0,800
3	Pmin (MW)	1718,5	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 16/09/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	16-09-25	08h00	16-09-25	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	16-09-25	18h00	16-09-25	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	16-09-25	19h30	16-09-25	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	16-09-25	08h00	16-09-25	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngô	Trạm 110kV Suối Ngô	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	16-09-25	09g00	16-09-25	11g30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Kiểm tra vệ sinh mương cáp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	16-09-25	18g00	16-09-25	19g30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	16-09-25	07h00	16-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 137 đến trụ 80(RG) đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
8	16-09-25	07h00	16-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 1A đến trụ 333(RG) đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	16-09-25	07h00	16-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 1A đến trụ 261 (RG) đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 56 đến trụ 63 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 473MB-477BC	Từ trụ 56 đến trụ 63 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 473MB-477BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 56 đến trụ 63 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 473MB-477BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

2	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 12,7kV từ trụ 45/39/1 đến trụ 45/39/28 Cầu Gò Suối tuyến 480BC	Từ trụ 45/39/1 đến trụ 45/39/28 Cầu Gò Suối tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 45/39/1 đến trụ 45/39/28 Cầu Gò Suối tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
3	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến 104 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC-479BC	Từ trụ 1 đến 104 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC-479BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 1 đến 104 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC-479BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
4	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 78/1 đến 78/51 Thuận Hòa tuyến 476BC	Từ trụ 78/1 đến 78/51 Thuận Hòa tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 78/1 đến 78/51 Thuận Hòa tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
5	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 98/1 đến 98/22B/15/9 Láng Cát tuyến 476BC	Từ trụ 98/1 đến 98/22B/15/9 Láng Cát tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 98/1 đến 98/22B/15/9 Láng Cát tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 98/1 đến 98/8 Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Từ trụ 98/1 đến 98/8 Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 98/1 đến 98/8 Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	16-09-25	08h00	16-09-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 53/100/12P/53 Bình Phú 5 tuyến 480BC	Trạm 25kVA trụ 53/100/12P/53 Bình Phú 5 tuyến 480BC	Thay công tơ trạm không đọc được do xa	Thay công tơ	3	Áp Bình Phú xã Phước Chi	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 53/100/12P/53 Bình Phú 5 tuyến 480BC	33	0,1659	0,0008	0,0064	0,0000	0,034	120
8	16-09-25	13h30	16-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 53/86B/37 Phước Lợi 3 tuyến 480BC	Trạm 25kVA trụ 53/86B/37 Phước Lợi 3 tuyến 480BC	Thay công tơ trạm không đọc được do xa	Thay công tơ	3	Áp Phước Lợi xã Phước Chi	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 53/86B/37 Phước Lợi 3 tuyến 480BC	26	0,1307	0,0006	0,0051	0,0000	0,034	120
9	16-09-25	13h30	16-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 171/74 Bàu Tràm Lớn 13 tuyến 479BC	Trạm 25kVA trụ 171/74 Bàu Tràm Lớn 13 tuyến 479BC	Thay công tơ trạm không đọc được do xa	Thay công tơ	3	Bàu Tràm Lớn xã Bến Cầu	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 171/74 Bàu Tràm Lớn 13 tuyến 479BC	36	0,1810	0,0009	0,0070	0,0000	0,034	120
10	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	- Nhánh rẽ 22kV từ trụ 117/1 Đất Sét tuyến 473TĐ - Lộ ra 22kV từ trụ 83/1/1 tuyến 473TĐ	Từ trụ 117/35 đến trụ 117/35/15, từ trụ 117/33 đến trụ 117/36, từ trụ 117/36 đến trụ 117/36/12, từ trụ 117/33 đến trụ 117/33/7 Đất Sét tuyến 473TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ 117/35 đến trụ 117/35/15, từ trụ 117/33 đến trụ 117/36, từ trụ 117/36 đến trụ 117/36/12, từ trụ 117/33 đến trụ 117/33/7 Đất Sét tuyến 473TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
11	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 143 Trường Mít tuyến 471TĐ	Từ trụ 174/1A đến trụ 174/23, từ trụ 207/42/1 đến trụ 207/42/12, tại trụ 214/6B Thanh Đức - Trường Mít tuyến 471TĐ	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 174/1A đến trụ 174/23, từ trụ 207/42/1 đến trụ 207/42/12, tại trụ 214/6B Thanh Đức - Trường Mít tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
12	16-09-25	07h30	16-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 110B tuyến 474TĐ, 478TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 110B tuyến 474TĐ, 478TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 01 đến trụ 110B tuyến 474TĐ, 478TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
13	16-09-25	07h30	16-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 111 đến trụ 182 tuyến 478TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 111 đến trụ 182 tuyến 478TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 111 đến trụ 182 tuyến 478TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

14	16-09-25	07h30	16-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	16-09-25	07h30	16-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 13 đến trụ 13B, từ trụ 15B đến trụ 16, từ trụ 28B đến trụ 29, từ trụ 30 đến trụ 30B, từ trụ 34 đến trụ 35 Trịnh Phong Đăng tuyển 474TN	Từ trụ 13 đến trụ 13B, từ trụ 15B đến trụ 16, từ trụ 28B đến trụ 29, từ trụ 30 đến trụ 30B, từ trụ 34 đến trụ 35 Trịnh Phong Đăng tuyển 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 13 đến trụ 13B, từ trụ 15B đến trụ 16, từ trụ 28B đến trụ 29, từ trụ 30 đến trụ 30B, từ trụ 34 đến trụ 35 Trịnh Phong Đăng tuyển 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	16-09-25	08h00	16-09-25	17h30	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Lưu X trụ 103B/16 Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (473LH)	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Lưu X trụ 103B/16 Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (473LH)	Cân pha hạ áp trạm 50kVA Trường Lưu X trụ 103B/16 Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (473LH)	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Long Đại M trụ 20/5/8B Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (473LH)	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Long Đại M trụ 20/5/8B Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (473LH)	Cân pha hạ áp trạm 250kVA Long Đại M trụ 20/5/8B Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (473LH)	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	7970	0,0000	0,1421	0,0000	0,0074	0,0000	0,0000	0
19	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trung Hòa Lộ E trụ 24B Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (471LH)	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Trung Hòa Lộ E trụ 24B Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (471LH)	Cân pha hạ áp trạm 250kVA Trung Hòa Lộ E trụ 24B Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (471LH)	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Phú K trụ 103/10/12 Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (473LH)	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Phú K trụ 103/10/12 Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (473LH)	Cân pha hạ áp trạm 50kVA Trường Phú K trụ 103/10/12 Nguyễn Văn Linh tuyển 476TN (473LH)	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 190/50/1T Thanh An tuyển 474TBI	Trạm biến áp 190/50/12T, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 190/50/1 đến trụ 190/50/12T tuyển 474TBI	Bảo trì trạm 190/50/12T, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 190/50/1 đến trụ 190/50/12T tuyển 474TBI	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Thanh An xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 190/50/1T Thanh An tuyển 474TBI	78	1,0385	0,0019	0,0390	0,0001	0,034	309	
22	16-09-25	08h00	16-09-25	09h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 140/6/8 Tân Bình 2 tuyển 471TBI	Trụ 140/6/8 tuyển 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 140/6/8 Tân Bình 2 tuyển 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Tân Minh xã Tân Lập	Cắt FCO Trạm biến áp 50kVA trụ 140/6/8 Tân Bình 2 tuyển 471TBI	47	0,0695	0,0012	0,0026	0,0000	0,069	69	
23	16-09-25	09h00	16-09-25	10h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 140/7B/5/10/1 Tân Bình 6A tuyển 471TBI	Trụ 140/7B/5/10/1 tuyển 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 140/7B/5/10/1 Tân Bình 6A tuyển 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Minh xã Tân Lập	Cắt FCO và tháo hotline Trạm biến áp 50kVA trụ 140/7B/5/10/1 Tân Bình 6A tuyển 471TBI	59	0,0873	0,0015	0,0033	0,0001	0,103	103	

24	16-09-25	10h00	16-09-25	10h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 162/7T/11 Tân Thanh 5 tuyến 479TBI	Trụ 162/7T/11 tuyến 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 162/7T/11 Tân Thanh 5 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Minh xã Tân Lập	Cắt FCO và tháo hotline Trạm biến áp 50kVA trụ 162/7T/11 Tân Thanh 5 tuyến 479TBI	49	0,0362	0,0012	0,0014	0,0000	0,103	51
25	16-09-25	10h30	16-09-25	11h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 75kVA trụ 183/2 Tân Tiến 4 tuyến 479TBI	Trụ 183/2 tuyến 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 75kVA trụ 183/2 Tân Tiến 4 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Tân Minh xã Tân Lập	Cắt FCO và tháo hotline Trạm biến áp 75kVA trụ 183/2 Tân Tiến 4 tuyến 479TBI	82	0,1213	0,0020	0,0046	0,0001	0,137	137
26	16-09-25	13h30	10-09-25	14h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 183/4 Tân Tiến 1 tuyến 479TBI	Trụ 183/4 tuyến 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 2x25kVA trụ 183/4 Tân Tiến 1 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Hòa xã Tân Lập	Cắt 2FCO và tháo hotline Trạm biến áp 2x25kVA trụ 183/4 Tân Tiến 1 tuyến 479TBI	40	0,0592	0,0010	0,0022	0,0000	0,103	103
27	16-09-25	14h30	10-09-25	15h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 182B/22/8 Tân Tiến 2 tuyến 479TBI	Trụ 182B/22/8 tuyến 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 182B/22/8 Tân Tiến 2 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Hòa xã Tân Lập	Cắt FCO và tháo hotline Trạm biến áp 50kVA trụ 182B/22/8 Tân Tiến 2 tuyến 479TBI	44	0,0651	0,0011	0,0024	0,0000	0,103	103
28	16-09-25	15h30	10-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 182B/22/13 Tân Tiến 3 tuyến 479TBI Trạm biến áp 50kVA trụ 182B/22/24 Tân Tiến 2B tuyến 479TBI	Trụ 182B/22/13 tuyến 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 182B/22/13 Tân Tiến 3 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Tân Hòa xã Tân Lập	Cắt FCO và tháo hotline Trạm biến áp 50kVA trụ 182B/22/13 Tân Tiến 3 tuyến 479TBI Cắt CB Trạm biến áp 50kVA trụ 182B/22/24 Tân Tiến 2B tuyến 479TBI	46	0,1021	0,0011	0,0038	0,0000	0,069	103
29	16-09-25	08h30	16-09-25	09h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 25kVA HTT Sâm Ngươn Nhứt trụ 104/106/45B/1 tuyến 475TBI	Trụ 104/106/45B/1 tuyến 475TBI	Thay CT định kỳ Trạm biến áp 25kVA HTT Sâm Ngươn Nhứt trụ 104/106/45B/1 tuyến 475TBI	Thay CT định kỳ	1	Nguyễn Thị Mai	Cắt FCO Trạm biến áp 25kVA HTT Sâm Ngươn Nhứt trụ 104/106/45B/1 tuyến 475TBI	1	0,0015	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34
30	16-09-25	09h30	16-09-25	10h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 3x25kVA HTT Nguyễn Trọng Tuấn trụ 104/106/36B/1 tuyến 475TBI	Trụ 104/106/36B/1 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ Trạm biến áp 3x25kVA HTT Nguyễn Trọng Tuấn trụ 104/106/36B/1 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Nguyễn Trọng Tuấn	Cắt 3FCO Trạm biến áp 3x25kVA HTT Nguyễn Trọng Tuấn trụ 104/106/36B/1 tuyến 475TBI	1	0,0015	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34
31	16-09-25	10h30	16-09-25	11h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 25kVA Trường TH Hòa Hiệp trụ 104/162B/6BT/1P tuyến 477TBI	Trụ 104/162B/6BT/1P tuyến 477TBI	Thay công tơ lịch thời gian Trạm biến áp 25kVA Trường TH Hòa Hiệp trụ 104/162B/6BT/1P tuyến 477TBI	Thay công tơ lịch thời gian	1	Trường TH Hòa Hiệp	Cắt FCO Trạm biến áp 25kVA Trường TH Hòa Hiệp trụ 104/162B/6BT/1P tuyến 477TBI	1	0,0015	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34
32	16-09-25	14h00	16-09-25	15h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 400kVA Công ty TNHH MTV Vương Hữu Lợi trụ 104/172B/1 tuyến 477TBI	Trụ 104/172B/1 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ Trạm biến áp 400kVA Công ty TNHH MTV Vương Hữu Lợi trụ 104/172B/1 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH MTV Vương Hữu Lợi	Cắt 3FCO Trạm biến áp 400kVA Công ty TNHH MTV Vương Hữu Lợi trụ 104/172B/1 tuyến 477TBI	1	0,0015	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34
33	16-09-25	15h00	16-09-25	16h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 560kVA Cơ sở Hoàng Thái trụ 104/179/4 tuyến 477TBI	Trụ 104/179/4 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ Trạm biến áp 560kVA Cơ sở Hoàng Thái trụ 104/179/4 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Cơ sở Hoàng Thái	Cắt 3FCO Trạm biến áp 560kVA Cơ sở Hoàng Thái trụ 104/179/4 tuyến 477TBI	1	0,0015	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34
34	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 139B Hội Tân tuyến 478TH	Trụ 139B đến trụ 139B/3/5T tuyến 478TH	Thi công lắp trạm biến áp trụ 139B/3, cắt dừng lưới hạ áp phát quang hành lang lưới điện từ trụ 139B đến trụ 139B/3/5T tuyến 478TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Hội Tân xã Tân Hội	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 139B Hội Tân tuyến 478TH	45	0,4309	0,0008	0,0225	0,0000	0,034	309

35	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 126 đến trụ 154/16, từ trụ 151 đến trụ 151/8, từ trụ 144 đến trụ 144/9, từ trụ 144/3 đến trụ 144/3/14, từ trụ 133 đến trụ 133/3 tuyến 478TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 126 đến trụ 154/16, từ trụ 151 đến trụ 151/8, từ trụ 144 đến trụ 144/9, từ trụ 144/3 đến trụ 144/3/14, từ trụ 133 đến trụ 133/3 tuyến 478TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
36	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, đi dờn công tơ trong nhà ra trụ, dờn trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bê, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
37	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, không chạy, kiểm tra nhanh chậm, đi dờn trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê, dờn trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
38	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
39	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	Từ trụ 22/3T/3 đến trụ 22/3T/5, tại trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư xử lý khiếm khuyết công trình KFW từ trụ 22/3T/3 đến trụ 22/3T/5, tại trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	Công trình KFW	5	Khu phố Ninh Hoà, Ninh Tân, Ninh Phước phường Ninh Thạnh	Tháo hotline trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	120	1,0685	0,0020	0,0601	0,0001	0,171	1.543	
40	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 30 Điện Biên Phủ - J, trạm 250kVA trụ 33 Điện Biên Phủ - W, trạm 250kVA trụ 36B Điện Biên Phủ - W, trạm 250kVA trụ 41 Điện Biên Phủ - H tuyến 474TN	Từ trụ 30 đến trụ 30/3, từ trụ 30/3 đến trụ 30/3/3T, từ trụ 30/3 đến trụ 30/3/5P, trụ 30/5/2T, trụ 33/1, trụ 33/5/2T, trụ 33/5/6P, trụ 36/5/2T, trụ 36/5/3T, trụ 36/3/4P, trụ 36/5/1T, từ trụ 35 đến trụ 41C đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Xử lý MBA bị rỉ dầu sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư xử lý khiếm khuyết công trình KFW từ trụ 30 đến trụ 30/3, từ trụ 30/3 đến trụ 30/3/3T, từ trụ 30/3 đến trụ 30/3/5P, trụ 30/5/2T, trụ 33/1, trụ 33/5/2T, trụ 33/5/6P, trụ 36/5/2T, trụ 36/5/3T, trụ 36/3/4P, trụ 36/5/1T, từ trụ 35 đến trụ 41C đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Công trình KFW	20	Khu phố Ninh Hoà, Ninh Tân, Ninh Phước phường Ninh Thạnh	- Tháo hotline trạm 250kVA trụ 30 Điện Biên Phủ - J, trạm 250kVA trụ 36B Điện Biên Phủ - W, trạm 250kVA trụ 41 Điện Biên Phủ - H tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA trụ 33 Điện Biên Phủ - W	584	5,2001	0,0096	0,2926	0,0005	0,686	6.173	

41	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 37A/4 tuyến 476TN	Tại trạm 250kVA trụ 37A/4 tuyến 476TN	Xử lý MBA bị rỉ dầu trạm 250kVA trụ 37A/4 tuyến 476TN	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố Ninh Hoà phường Ninh Thạnh	- Tháo hotline trạm 250kVA trụ 37A/4 tuyến 476TN	191	1,7007	0,0031	0,0957	0,0002	0,343	3.087
42	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30C đến trụ 341/30C/74 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30C đến trụ 341/30C/74 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 341/30C đến trụ 341/30C/74 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
43	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/53/26 đến trụ 341/53/26/14 tuyến 471SD	Từ trụ 341/53/26 đến trụ 341/53/26/14 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 341/53/26 đến trụ 341/53/26/14 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
44	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 414 đến trụ 414/13/16 tuyến 471SD	Từ trụ 414 đến trụ 414/13/16 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 414 đến trụ 414/13/16 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
45	16-09-25	08h00	16-09-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 50kVA trụ 38/12 Tam Hạp 1 tuyến 474SD	Trạm 50kVA trụ 38/12 Tam Hạp 1 tuyến 474SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 38/12 tuyến 474SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Thanh An xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 38/12 Tam Hạp 1 tuyến 474SD	63	0,2214	0,0011	0,0123	0,0001	0,011	40
46	16-09-25	13h30	16-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 25kVA trụ 294/6/28/5 Long Châu 12 tuyến 476SD	Trạm 25kVA trụ 294/6/28/5 Long Châu 12 tuyến 476SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 2x25kVA trạm trụ 294/6/28/5 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Long Châu xã Long Chữ	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 294/6/28/5 Long Châu 12 tuyến 476SD	25	0,0879	0,0004	0,0049	0,0000	0,011	40
47	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 64B Gia Lâm tuyến 473TB	Từ trụ 64B/2 đến trụ 64B/23 tuyến 473TB	Thay neo trung áp trụ 64B/17, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 64B/1 Gia Lâm tuyến 473TB	275	2,5406	0,0047	0,1378	0,0003	0,072	652
C. HOTLINE																				
	Không có																			

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																						
1	07-09-25	07h00	18-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP xây lắp điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộc.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộc.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộc: - Lắp đặt dựng trụ CT BTLT: 23/2, 23/3, 23/4, 23/15, 23/16, 23/17, 23/18, 23/19, 23/41, 23/42, 23/43, 23/44, 23/45, 23/46, 23/47, 23/48, 23/49, 23/50, 23/52, 23/53, 23/54, 23/55, 23/56. - Lắp đặt dựng trụ CT thép: 23/7, 23/22, 23/23, 23/24, 23/25, 23/26, 23/36, 23/39, 23/40, 23/57. - Lắp đặt trụ xây dựng mới: 23/08A, 23/09A, 23/21.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộc.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộc.	- Cắt điện có lập đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện 12 ngày liên tục, không mất điện phụ tải
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	16-09-25	07h00	16-09-25	07h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 17/169 Thanh Bình 6 tuyến 476TH	Từ trụ 17/58 đến trụ 17/169 tuyến 476TBI	Chuyển điện tuyến 476TBI nhận điện tuyến 476TH từ trụ 17/58 đến trụ 17/169 tuyến 476TBI	Chuyển điện	40	Không mất điện	Đóng REC trụ 17/169 Thanh Bình 6 tuyến 476TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt REC trụ 17/57 và DS trụ 17/58 Thanh Phú tuyến 476TBI

2	16-09-25	08h00	16-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 17/56 Thạnh Phú tuyến 476TBI	Trụ 17/57 tuyến 476TBI	Bảo trì REC trụ 17/57, xử lý khiếm khuyết, kiểm tra thay sứ đỡ trung áp có hiện tượng phóng điện trụ 17/57 tuyến 476TBI	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt DS trụ 17/56 Thạnh Phú tuyến 476TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	16-09-25	17h00	16-09-25	17h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 17/56, trụ 17/58 và trụ 17/57 Thạnh Phú tuyến 476TBI Phân đoạn 22kV trụ 17/169 Thạnh Bình 6 tuyến 476TH	Trụ 17/57, Trụ 17/169 tuyến 476TBI	Chuyển điện tuyến 476TBI và tuyến 476TH về kết lưới ban đầu trụ 17/169 sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	40	Không mất điện	Đóng DS trụ 17/56, đóng DS trụ 17/58 và đóng REC trụ 17/57 Thạnh Phú tuyến 476TBI Cắt REC trụ 17/169 Thạnh Bình 6 tuyến 476TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000
C. HOTLINE																				
1	16-09-25	10h30	16-09-25	11h30	Đội QLĐ Tân Châu	Trung Tâm Thí Nghiệm Điện Tây Ninh	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 173/194/92 tuyến 474SN	Thi công lắp đặt phụ kiện kéo dây đầu nối nhánh rẽ 1 pha từ trụ 173/194/92 đến trụ 173/194/92/1 tuyến 474SN	Nhận thầu thi công	80	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC474SN, REC trụ 176/64B Suối Ngổ D, REC trụ 173/170 tân Hòa tuyến 474SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/có lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyền